

TỜ TRÌNH

Đề nghị điều chỉnh Quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thị xã Điện Bàn Khóa XII.

Thực hiện Thông Báo 448/TB-KV III ngày 03/12/2021 của Kiểm toán nhà nước khu vực III về điều chỉnh quyết toán ngân sách nhà nước năm 2020 của thị xã Điện Bàn;

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 15/7/2021 của HĐND thị xã Điện Bàn về phê chuẩn quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020.

Ủy ban nhân dân thị Điện Bàn đã tổng hợp điều chỉnh Quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu chi ngân sách địa phương năm 2020 như sau:

1. Quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2020 là:

STT	NỘI DUNG	QUYẾT TOÁN NĂM 2020 Đã được HĐND thị xã ban hành NQ 26/NQ-HĐND	QUYẾT TOÁN NĂM 2020 (Điều chỉnh)
A	B	1	2
1	Quyết toán Thu NSNN trên địa bàn	5.435.523.507.910	5.435.523.507.910
1.1	Thu ngân sách nhà nước	2.837.982.998.014	2.837.982.998.014
-	Thu nội địa	2.412.212.095.549	2.412.212.095.549
-	Thu hải quan (xuất, nhập khẩu)	422.895.413.955	422.895.413.955
-	Thu các khoản huy động, đóng góp NS	2.875.488.510	2.875.488.510
1.2	Thu chuyển giao ngân sách	1.668.427.808.677	1.668.427.808.677
1.3	Thu chuyển nguồn ngân sách	862.245.879.243	862.245.879.243
1.4	Thu kết dư ngân sách	66.866.821.976	66.866.821.976
2	Quyết toán Thu ngân sách địa phương	3.213.482.126.000	3.213.482.126.000
-	Các khoản thu NSDP hưởng 100%	195.520.959.538	195.520.959.538
-	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %	893.732.193.056	893.732.193.056
-	Thu kết dư năm trước	66.866.821.976	66.866.821.976
-	Thu chuyển nguồn từ năm trước sang	862.245.879.243	862.245.879.243
-	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	1.185.264.633.695	1.185.264.633.695
-	Thu từ ngân sách cấp dưới nộp	6.976.149.982	6.976.149.982
-	Các khoản huy động đóng góp	2.875.488.510	2.875.488.510
3	Quyết toán Chi ngân sách địa phương	3.179.944.186.153	3.090.638.872.862

-	Chi đầu tư phát triển	442.308.236.332	442.308.236.332
-	Chi thường xuyên	848.354.351.153	848.354.351.153
-	Chi các nhiệm vụ khác	910.650.000	910.650.000
-	Chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới	402.934.898.100	402.934.898.100
-	Chi chuyển nguồn sang năm sau	1.002.272.875.586	912.967.562.295
-	Chi nộp ngân sách cấp trên	483.163.174.982	483.163.174.982
4	Quyết toán thu ngân sách cấp huyện và cấp xã, phường		
4.1	Thu ngân sách cấp thị xã	2.713.826.549.851	2.713.826.549.851
-	Các khoản thu NSDP hưởng 100%	187.245.549.720	187.245.549.720
-	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %	888.498.014.671	888.498.014.671
-	Thu kết dư năm trước	49.914.492.343	49.914.492.343
-	Thu chuyển nguồn từ năm trước sang	798.862.607.540	798.862.607.540
-	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	782.329.735.595	782.329.735.595
-	Thu từ ngân sách cấp dưới nộp	6.976.149.982	6.976.149.982
4.2	Thu ngân sách cấp xã, phường	499.655.576.149	499.655.576.149
-	Các khoản thu NSDP hưởng 100%	8.275.409.818	8.275.409.818
-	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %	5.234.178.385	5.234.178.385
-	Thu kết dư năm trước	16.952.329.633	16.952.329.633
-	Thu chuyển nguồn từ năm trước sang	63.383.271.703	63.383.271.703
-	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	402.934.898.100	402.934.898.100
	+ <i>Bổ sung cân đối ngân sách</i>	91.644.000.000	91.644.000.000
	+ <i>Bổ sung có mục tiêu</i>	311.290.898.100	311.290.898.100
-	Các khoản huy động đóng góp	2.875.488.510	2.875.488.510
5.	Quyết toán chi NS theo cấp thị xã và cấp xã, phường		
5.1	Ngân sách thị xã chi	2.684.331.182.817	2.596.436.118.526
-	Chi đầu tư phát triển	300.258.415.202	300.258.415.202
-	Chi thường xuyên	612.456.815.730	612.456.815.730
-	Chi các nhiệm vụ khác	900.000.000	900.000.000
-	Chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới	402.934.898.100	402.934.898.100
-	Chi chuyển nguồn sang năm sau	891.594.028.785	803.698.964.494
-	Chi nộp ngân sách cấp trên	476.187.025.000	476.187.025.000
5.2	Ngân sách cấp xã, phường chi	495.613.003.336	494.202.754.336
-	Chi đầu tư phát triển	142.049.821.130	142.049.821.130
-	Chi thường xuyên	235.897.535.423	235.897.535.423
-	Chi các nhiệm vụ khác	10.650.000	10.650.000
-	Chi chuyển nguồn sang năm sau	110.678.846.801	109.268.597.801
-	Chi nộp ngân sách cấp trên	6.976.149.982	6.976.149.982
6	Kết dư ngân sách địa phương	33.538.000.000	122.843.253.138
-	Ngân sách thị xã	29.495.000.000	117.390.431.325
-	Ngân sách cấp xã, phường	4.043.000.000	5.452.821.813

Ủy ban nhân dân thị xã Điện Bàn kính trình Hội đồng nhân dân thị xã Điện Bàn xem xét phê chuẩn./.

(Kèm theo Báo cáo số 21 /BC-UBND ngày 21 /02/2022 của UBND thị xã về điều chỉnh Quyết toán ngân sách nhà nước năm 2020)

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTU, HĐND, UBND thị xã;
- Các Ban của HĐND thị xã;
- Các Đại biểu HĐND thị xã;
- CPVP;
- Lưu VT.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Úc

Số: /NQ-HĐND
(Dự thảo)

Điện Bàn, ngày tháng năm 2022

NGHỊ QUYẾT
Phê chuẩn điều chỉnh quyết toán ngân sách Nhà nước năm 2020

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ 05

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP.

Căn cứ Thông tư 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ tài chính về quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm.

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2022 của UBND thị xã về việc đề nghị Phê chuẩn điều chỉnh Quyết toán thu chi ngân sách Nhà nước năm 2020;

Sau khi nghe Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND thị xã và ý kiến thảo luận tại kỳ họp thứ 05 Hội đồng nhân dân thị xã khóa XII,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn điều chỉnh quyết toán thu ngân sách Nhà nước, thu chi ngân sách địa phương thị xã Điện Bàn năm 2020 với những nội dung sau:

1. Quyết toán thu NSNN trên địa bàn năm 2020 là: 5.435.523.507.910 đồng, trong đó:

1.1. Thu ngân sách nhà nước:	2.837.982.998.014 đồng
- Thu nội địa:	2.412.212.095.549 đồng
- Thu hải quan (xuất, nhập khẩu):	422.895.413.955 đồng
- Thu các khoản huy động, đóng góp NS:	2.875.488.510 đồng
1.2. Thu chuyển giao ngân sách:	1.668.427.808.677 đồng
1.3. Thu chuyển nguồn ngân sách:	862.245.879.243 đồng
1.4. Thu kết dư ngân sách:	66.866.821.976 đồng

2. Quyết toán thu NS địa phương năm 2020:	3.213.482.126.000 đồng.
- Các khoản thu NSDP hưởng 100%:	195.520.959.538 đồng
- Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %:	893.732.193.056 đồng
- Thu kết dư năm trước:	66.866.821.976 đồng
- Thu chuyển nguồn từ năm trước sang:	862.245.879.243 đồng
- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên:	1.185.264.633.695 đồng
- Thu từ ngân sách cấp dưới nộp:	6.976.149.982 đồng
- Các khoản huy động đóng góp:	2.875.488.510 đồng
3. Quyết toán chi NS địa phương 2020:	3.090.638.872.862 đồng
- Chi đầu tư phát triển :	442.308.236.332 đồng
- Chi thường xuyên:	848.354.351.153 đồng
- Chi các nhiệm vụ khác	910.650.000 đồng
- Chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới:	402.934.898.100 đồng
- Chi chuyển nguồn sang năm sau:	912.967.562.295 đồng
- Chi nộp ngân sách cấp trên:	483.163.174.982 đồng
4. Quyết toán thu NS theo cấp thị xã và cấp xã, phường năm 2020:	
4.1. Thu ngân sách thị xã:	2.713.826.549.851 đồng
- Các khoản thu NSDP hưởng 100%:	187.245.549.720 đồng
- Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %:	888.498.014.671 đồng
- Thu kết dư năm trước:	49.914.492.343 đồng
- Thu chuyển nguồn từ năm trước sang:	798.862.607.540 đồng
- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên:	782.329.735.595 đồng
- Thu từ ngân sách cấp dưới nộp:	6.976.149.982 đồng
4.2. Thu ngân sách cấp xã, phường:	499.655.576.149 đồng
- Các khoản thu NSDP hưởng 100%:	8.275.409.818 đồng
- Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %:	5.234.178.385 đồng
- Thu kết dư năm trước:	16.952.329.633 đồng
- Thu chuyển nguồn từ năm trước sang:	63.383.271.703 đồng
- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên:	402.934.898.100 đồng
+ <i>Bổ sung cân đối ngân sách</i>	91.644.000.000 đồng
+ <i>Bổ sung có mục tiêu</i>	311.290.898.100 đồng
- Các khoản huy động đóng góp:	2.875.488.510 đồng
5. Quyết toán chi NS thị xã và cấp xã, phường năm 2020:	
5.1. Ngân sách thị xã chi:	2.596.436.118.526 đồng
- Chi đầu tư phát triển :	300.258.415.202 đồng
- Chi thường xuyên:	612.456.815.730 đồng
- Chi các nhiệm vụ khác	900.000.000 đồng
- Chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới:	402.934.898.100 đồng

- Chi chuyển nguồn sang năm sau:	803.698.964.494 đồng
- Chi nộp ngân sách cấp trên:	476.187.025.000 đồng
5.2. Ngân sách cấp xã, phường chi:	495.613.003.336 đồng
- Chi đầu tư phát triển :	142.049.821.130 đồng
- Chi thường xuyên:	235.897.535.423 đồng
- Chi các nhiệm vụ khác	10.650.000 đồng
- Chi chuyển nguồn sang năm sau:	109.268.597.801 đồng
- Chi nộp ngân sách cấp trên:	6.976.149.982 đồng
6. Kết dư ngân sách địa phương:	122.843.253.138 đồng
- Kết dư ngân sách thị xã:	117.390.431.325 đồng
- Ngân sách cấp xã, phường:	5.452.821.813 đồng

Điều 2. Giao UBND thị xã lập thủ tục báo cáo UBND tỉnh, Sở Tài chính theo quy định.

Thường trực HĐND, các Ban HĐND và đại biểu HĐND thị xã giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thị xã Điện Bàn khóa XII thông qua tại kỳ họp thứ 05 ngày tháng năm 2022./.

Nơi nhận:

- TTHĐND, UBND tỉnh (b/c);
- TVTU (b/c);
- TT.HĐND, UBND, UBMTTQVN thị xã;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể của thị xã;
- Đại biểu HĐND thị xã;
- TT.HĐND, UBND 20 xã, phường;
- Lưu VT, CVHĐ.

PHÓ CHỦ TỊCH

Ngô Văn Trịnh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN**

Số: /TTr-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Điện Bàn, ngày tháng năm 2017

TỜ TRÌNH

Đề nghị phê chuẩn Quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2016

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thị xã Điện Bàn Khóa XI.

Thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, Ủy ban nhân dân thị Điện Bàn đã tổng hợp Quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu chi ngân sách địa phương năm 2016 như sau:

1. Quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2016 là: 1.149.959.414.752 đồng, trong đó:

- Thu nội địa: 921.241.721.051 đồng;
- Thu hải quan (xuất, nhập khẩu): 196.619.410.645 đồng;
- Các khoản thu để lại quản lý qua ngân sách: 32.098.283.056 đồng;

2. Quyết toán thu NS địa phương năm 2016: 1.223.780.473.172 đồng.
(*Đã loại trừ phần thu chuyển giao và chi chuyển giao giữa hai cấp ngân sách thị xã và cấp xã, phường*)

- 2.1. Thu trong cân đối ngân sách địa phương: 742.582.842.725 đồng.
 - Các khoản thu hưởng theo phân cấp: 574.374.078.012 đồng;
 - Thu chuyển nguồn năm 2015 sang năm 2016: 156.339.624.480 đồng;
 - Thu kết dư ngân sách: 11.869.140.233 đồng;

- 2.2 Thu chuyển giao các cấp ngân sách: 446.090.977.962 đồng;
 - Thu bổ sung cân đối: 40.087.000.000 đồng;
 - Thu bổ sung mục tiêu: 405.453.807.562 đồng;

- 2.3 Thu hoàn trả giữa các cấp ngân sách: 3.008.369.429 đồng.

- 2.4. Các khoản thu để lại quản lý qua NSNN: 32.098.283.056 đồng.

3. Quyết toán chi NS địa phương 2016: 1.168.195.811.384 đồng.

- 3.1. Chi trong cân đối ngân sách địa phương: 1.134.436.712.164 đồng.
 - Chi đầu tư phát triển: 347.097.618.204 đồng;
 - Chi thường xuyên: 518.234.633.282 đồng;
 - Chi chuyển nguồn sang năm sau: 269.104.460.678 đồng;

3.2 Chi nộp ngân sách cấp trên: 7.513.146.429 đồng;

3.3. Chi từ nguồn để lại quản lý qua ngân sách: 26.245.952.791 đồng.

4. Quyết toán thu ngân sách theo cấp thị xã và cấp xã, phường năm 2016:

4.1. Thu ngân sách cấp thị xã: 1.156.541.921.754 đồng.

- Thu ngân sách cấp thị xã hưởng theo phân cấp: 551.031.253.756 đồng;

- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 446.090.977.962 đồng;

- Thu chuyên nguồn năm trước chuyên sang: 141.021.604.320 đồng;

- Thu kết dư ngân sách: 6.951.517.106 đồng;

- Thu hoàn trả ngân sách cấp trên: 3.008.369.429 đồng;

- Thu các khoản để lại quản lý qua ngân sách: 8.438.199.181 đồng;

4.2. Thu ngân sách cấp xã, phường: 258.853.877.795 đồng.

- Thu NS cấp xã, phường hưởng theo phân cấp: 23.342.824.255 đồng;

- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 191.615.326.378 đồng;

- Thu chuyên nguồn năm trước chuyên sang: 15.318.020.160 đồng;

- Thu kết dư ngân sách: 4.917.623.127 đồng;

- Thu các khoản để lại quản lý qua ngân sách: 23.660.083.875 đồng;

5. Quyết toán chi ngân sách theo cấp thị xã và cấp xã, phường năm 2016:

5.1. Ngân sách thị xã chi: 1.105.710.541.464 đồng.

- Chi đầu tư phát triển: 242.548.475.420 đồng;

- Chi thường xuyên: 403.538.561.095 đồng;

- Chi chuyển nguồn sang năm 2017: 254.370.931.390 đồng;

- Chi chuyển giao các cấp ngân sách: 191.615.326.378 đồng;

- Chi từ nguồn quản lý qua ngân sách: 9.132.470.181 đồng;

Trong đó: Chi thường xuyên cho sự nghiệp giáo dục: 7.505.916.181 đồng

- Chi nộp ngân sách cấp trên: 4.504.777.000 đồng.

5.2. Ngân sách cấp xã, phường chi: 254.100.596.298 đồng.

- Chi đầu tư phát triển: 104.549.142.784 đồng;

- Chi thường xuyên: 114.696.072.187 đồng;

- Chi chuyển nguồn sang năm 2017: 14.733.529.288 đồng;

- Chi từ nguồn quản lý qua ngân sách: 17.113.482.610 đồng;

- Chi nộp ngân sách cấp trên: 3.008.369.429 đồng.

Trong đó: Chi đầu tư phát triển: 17.113.482.610 đồng.

6. Chênh lệch thu chi ngân sách địa phương: 55.584.661.788 đồng.

- Ngân sách thị xã: 50.831.380.291 đồng;

- Ngân sách cấp xã, phường: 4.753.281.497 đồng;

Ủy ban nhân dân thị xã Điện Bàn kính trình Hội đồng nhân dân thị xã Điện Bàn xem xét phê chuẩn./

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /6/2017 của UBND thị xã về Quyết toán ngân sách nhà nước năm 2016; tình hình thực hiện dự toán thu, chi

NSNN 6 tháng đầu năm 2017 và biện pháp điều hành dự toán thu, chi NSNN 6 tháng cuối năm 2017)

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTU, HĐND, UBND thị xã;
- Các Ban của HĐND thị xã;
- Các Đại biểu HĐND thị xã;
- CPVP;
- Lưu VT.

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN**

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Úc

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /NQ-HĐND
(Dự thảo)

Điện Bàn, ngày tháng năm 2017

NGHỊ QUYẾT

Phê chuẩn Quyết toán ngân sách Nhà nước năm 2016

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ 4

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Nghị định 73/2003/NĐ-CP ngày 23 tháng 06 năm 2003 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế xem xét, quyết định dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 7 năm 2017 của UBND thị xã về việc đề nghị Phê chuẩn Quyết toán thu chi ngân sách Nhà nước năm 2016;

Sau khi nghe Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND thị xã và ý kiến thảo luận tại kỳ họp thứ 4 Hội đồng nhân dân thị xã khóa XI,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn quyết toán thu ngân sách Nhà nước, thu chi ngân sách địa phương thị xã Điện Bàn năm 2016 với những nội dung sau:

1. Quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2016 là: 1.149.959.414.752 đồng, trong đó:

- Thu nội địa: 921.241.721.051 đồng;
- Thu hải quan (xuất, nhập khẩu): 196.619.410.645 đồng;
- Các khoản thu để lại quản lý qua ngân sách: 32.098.283.056 đồng;

2. Quyết toán thu NS địa phương năm 2016: 1.223.780.473.172 đồng.
(Đã loại trừ phần thu chuyển giao và chi chuyển giao giữa hai cấp ngân sách thị xã và cấp xã, phường)

2.1. Thu trong cân đối ngân sách địa phương: 742.582.842.725 đồng.

- Các khoản thu hưởng theo phân cấp:	574.374.078.012 đồng;
- Thu chuyển nguồn năm 2015 sang năm 2016:	156.339.624.480 đồng;
- Thu kết dư ngân sách:	11.869.140.233 đồng;
2.2 Thu chuyển giao các cấp ngân sách:	446.090.977.962 đồng;
- Thu bổ sung cân đối:	40.087.000.000 đồng;
- Thu bổ sung mục tiêu:	405.453.807.562 đồng;
2.3 Thu hoàn trả giữa các cấp ngân sách:	3.008.369.429 đồng.
2.4. Các khoản thu để lại quản lý qua NSNN:	32.098.283.056 đồng.
3. Quyết toán chi NS địa phương 2016:	1.168.195.811.384 đồng.
3.1. Chi trong cân đối ngân sách địa phương:	1.134.436.712.164 đồng.
- Chi đầu tư phát triển:	347.097.618.204 đồng;
- Chi thường xuyên:	518.234.633.282 đồng;
- Chi chuyển nguồn sang năm sau:	269.104.460.678 đồng;
3.2 Chi nộp ngân sách cấp trên:	7.513.146.429 đồng;
3.3. Chi từ nguồn để lại quản lý qua ngân sách:	26.245.952.791 đồng.
4. Quyết toán thu ngân sách theo cấp thị xã và cấp xã, phường năm 2016:	
4.1. Thu ngân sách cấp thị xã:	1.156.541.921.754 đồng.
- Thu ngân sách cấp thị xã hưởng theo phân cấp:	551.031.253.756 đồng;
- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên:	446.090.977.962 đồng;
- Thu chuyển nguồn năm trước chuyển sang:	141.021.604.320 đồng;
- Thu kết dư ngân sách:	6.951.517.106 đồng;
- Thu hoàn trả ngân sách cấp trên:	3.008.369.429 đồng;
- Thu các khoản để lại quản lý qua ngân sách:	8.438.199.181 đồng;
4.2. Thu ngân sách cấp xã, phường:	258.853.877.795 đồng.
- Thu NS cấp xã, phường hưởng theo phân cấp:	23.342.824.255 đồng;
- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên:	191.615.326.378 đồng;
- Thu chuyển nguồn năm trước chuyển sang:	15.318.020.160 đồng;
- Thu kết dư ngân sách:	4.917.623.127 đồng;
- Thu các khoản để lại quản lý qua ngân sách:	23.660.083.875 đồng;
5. Quyết toán chi ngân sách theo cấp thị xã và cấp xã, phường năm 2016:	
5.1. Ngân sách thị xã chi:	1.105.710.541.464 đồng.
- Chi đầu tư phát triển:	242.548.475.420 đồng;
- Chi thường xuyên:	403.538.561.095 đồng;
- Chi chuyển nguồn sang năm 2017:	254.370.931.390 đồng;
- Chi chuyển giao các cấp ngân sách:	191.615.326.378 đồng;
- Chi từ nguồn quản lý qua ngân sách:	9.132.470.181 đồng;
<i>Trong đó: Chi thường xuyên cho sự nghiệp giáo dục:</i>	<i>7.505.916.181 đồng</i>
- Chi nộp ngân sách cấp trên:	4.504.777.000 đồng.

5.2. Ngân sách cấp xã, phường chi:	254.100.596.298đồng.
- Chi đầu tư phát triển:	104.549.142.784 đồng;
- Chi thường xuyên:	114.696.072.187 đồng;
- Chi chuyển nguồn sang năm 2017:	14.733.529.288 đồng;
- Chi từ nguồn quản lý qua ngân sách:	17.113.482.610 đồng;
- Chi nộp ngân sách cấp trên:	3.008.369.429đồng.
<i>Trong đó: Chi đầu tư phát triển:</i>	<i>17.113.482.610 đồng.</i>
6. Chênh lệch thu chi ngân sách địa phương:	55.584.661.788 đồng.
- Ngân sách thị xã:	50.831.380.291 đồng;
- Ngân sách cấp xã, phường:	4.753.281.497 đồng;

Điều 2. Giao UBND thị xã lập thủ tục báo cáo UBND tỉnh, Sở Tài chính theo quy định.

Thường trực HĐND, các Ban HĐND và đại biểu HĐND thị xã giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thị xã Điện Bàn khóa XI thông qua tại kỳ họp thứ 4 ngày tháng năm 2017./.

Nơi nhận:

- TTHĐND, UBND tỉnh (b/c);
- TVTU (b/c);
- TT.HĐND, UBND, UBMTTQVN thị xã;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể của thị xã;
- Đại biểu HĐND thị xã;
- TT.HĐND, UBND 20 xã, phường;
- Lưu VT, CVHĐ.

CHỦ TỊCH

Đặng Hữu Lên

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN**

Số: /TTr-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Điện Bàn, ngày tháng 7 năm 2016

TỜ TRÌNH

Đề nghị phê chuẩn Quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2015

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thị xã Điện Bàn Khóa XI.

Thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và theo Công văn số 2196/STC-NS ngày 30/9/2016 về Quyết toán ngân sách năm 2016.

Ủy ban nhân dân thị xã kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã điều chỉnh số liệu Quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu chi ngân sách địa phương năm 2015 tại Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 27/7/2016 của Hội đồng nhân dân thị xã:

- Nguyên nhân điều chỉnh: Năm 2015 khi phản ánh số thu từ thuế giá trị gia tăng vãng lai của các Công ty thi công đường cao tốc thuộc Bộ giao thông vận tải quản lý thì Kho bạc nhà nước Điện Bàn điều chỉnh có sự sai sót về tỷ lệ điều tiết giữa ngân sách tỉnh và ngân sách thị xã về quyết toán thu ngân sách nhà nước năm 2015. Chỉ tiêu thuế GTGT hàng sản xuất, kinh doanh trong nước (TM 1701) của các đơn vị thuộc Bộ Giao thông (Chương 021) thì tỷ lệ điều tiết sai với quy định (ngân sách tỉnh 10% và ngân sách huyện 90%). Tổng số thuế GTGT phát sinh là 1.048.651.948 đồng, điều tiết ngân sách tỉnh là 104.865.195 đồng. Tuy nhiên quyết toán ngân sách năm 2015 mới điều tiết cho ngân sách tỉnh là 24.701.857 đồng. Vì vậy điều chỉnh tăng thu ngân sách tỉnh hưởng theo phân cấp là 80.163.338 đồng và giảm thu ngân sách thị xã hưởng theo phân cấp là 80.163.338 đồng.

- Nội dung đề nghị điều chỉnh:

1. Điều chỉnh Điểm 2. tại Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 27/7/2016 của Hội đồng nhân dân thị xã như sau: Quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2015 là: 899.211.660.567 đồng, trong đó:

- Thu nội địa: 763.215.763.287 đồng;
- Thu hải quan (xuất, nhập khẩu): 110.208.522.560 đồng;
- Các khoản thu để lại quản lý qua ngân sách: 25.787.374.720 đồng;

2. Quyết toán thu NS địa phương năm 2015: 1.003.900.779.165 đồng.

(Đã loại trừ phần thu chuyển giao và chi chuyển giao giữa hai cấp ngân sách thị xã và cấp xã, phường)

2.1. Thu trong cân đối ngân sách địa phương: 978.113.404.445 đồng.

- Các khoản thu hưởng theo phân cấp: 420.538.252.926 đồng;

- Thu chuyển giao các cấp ngân sách: 496.058.185.156 đồng;

+ *Thu bổ sung cân đối:* 40.087.000.000 đồng;

+ *Thu bổ sung mục tiêu:* 455.971.185.156 đồng;

- Thu chuyển nguồn năm 2014 sang năm 2015: 56.267.164.569 đồng;

- Thu kết dư ngân sách: 5.249.801.794 đồng;

2.2. Các khoản thu để lại quản lý qua NSNN: 25.787.374.720 đồng.

3. Quyết toán chi ngân sách địa phương 2015: 991.951.475.594 đồng.

3.1. Chi trong cân đối ngân sách địa phương: 967.995.762.874 đồng.

- Chi đầu tư phát triển: 276.436.437.673 đồng;

- Chi thường xuyên: 535.081.993.346 đồng;

- Chi chuyển nguồn sang năm sau: 156.339.624.480 đồng;

- Chi nộp ngân sách cấp trên: 137.707.375 đồng;

3.2. Chi từ nguồn để lại quản lý qua ngân sách: 23.955.712.720 đồng.

4. Quyết toán thu ngân sách theo cấp thị xã và cấp xã, phường năm 2015:

4.1. Thu ngân sách cấp thị xã: 943.295.253.018 đồng.

- Thu ngân sách cấp thị xã hưởng theo phân cấp: 396.571.956.094 đồng;

- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 496.058.185.156 đồng;

- Thu chuyển nguồn năm trước chuyển sang: 43.812.294.424 đồng;

- Thu kết dư ngân sách: 544.449.756 đồng;

- Thu các khoản để lại quản lý qua ngân sách: 6.308.367.588 đồng;

4.2. Thu ngân sách cấp xã, phường: 332.685.281.855 đồng.

- Thu ngân sách cấp xã, phường hưởng theo phân cấp: 23.966.296.832 đồng;

- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 272.079.755.708 đồng;

- Thu chuyển nguồn năm trước chuyển sang: 12.454.870.145 đồng;

- Thu kết dư ngân sách: 4.705.352.038 đồng;

- Thu các khoản để lại quản lý qua ngân sách: 19.479.007.132 đồng;

5. Quyết toán chi ngân sách theo cấp thị xã và cấp xã, phường năm 2015:

5.1. Ngân sách thị xã chi: 936.263.572.574 đồng.

- Chi đầu tư phát triển: 145.387.042.640 đồng;

- Chi thường xuyên: 373.160.756.943 đồng;

- Chi chuyển nguồn sang năm 2016: 141.021.604.320 đồng;

- Chi chuyển giao các cấp ngân sách: 272.217.463.083 đồng;

- Chi từ nguồn quản lý qua ngân sách: 4.476.705.588 đồng;

Trong đó: Chi thường xuyên cho sự nghiệp giáo dục: 4.476.705.588 đồng

5.2. Ngân sách cấp xã, phường chi:	327.767.658.728 đồng.
- Chi đầu tư phát triển:	131.049.395.033 đồng;
- Chi thường xuyên:	161.921.236.403 đồng;
- Chi chuyển nguồn sang năm 2016:	15.318.020.160 đồng;
- Chi từ nguồn quản lý qua ngân sách:	19.479.007.132 đồng;

Trong đó: Chi đầu tư phát triển: 18.011.578.579 đồng, Chi thường xuyên: 1.467.428.553 đồng

6. Chênh lệch thu chi ngân sách địa phương:	11.949.303.571 đồng.
- Ngân sách thị xã:	7.031.680.444 đồng;
- Ngân sách cấp xã, phường:	4.917.623.127 đồng;

Ủy ban nhân dân thị xã Điện Bàn kính trình Hội đồng nhân dân thị xã Điện Bàn xem xét phê chuẩn./.

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /7/2016 của UBND thị xã về Quyết toán ngân sách nhà nước năm 2015; tình hình thực hiện dự toán thu, chi NSNN 6 tháng đầu năm 2016 và biện pháp điều hành dự toán thu, chi NSNN 6 tháng cuối năm 2016)

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTU, HĐND, UBND thị xã;
- Các Ban của HĐND thị xã;
- Các Đại biểu HĐND thị xã;
- CPVP;
- Lưu VT.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Úc

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /NQ-HĐND
(Dự thảo)

Điện Bàn, ngày tháng năm 2016

**NGHỊ QUYẾT
Phê chuẩn Quyết toán ngân sách Nhà nước năm 2015**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ 2**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16 /12/ 2002;

Căn cứ Nghị định 73/2003/NĐ-CP ngày 23 tháng 06 năm 2003 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế xem xét, quyết định dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2016 của UBND thị xã về việc đề nghị Phê chuẩn Quyết toán thu chi ngân sách Nhà nước năm 2015;

Sau khi nghe Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND thị xã và ý kiến thảo luận tại kỳ họp thứ 2 Hội đồng nhân dân thị xã khóa XI,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn quyết toán thu ngân sách Nhà nước, thu chi ngân sách địa phương thị xã Điện Bàn năm 2015 với những nội dung sau:

1. Quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2015 là: 899.211.660.567 đồng, trong đó:

- Thu nội địa: 763.215.763.287 đồng;
- Thu hải quan (xuất, nhập khẩu): 110.208.522.560 đồng;
- Các khoản thu để lại quản lý qua ngân sách: 25.787.374.720 đồng;

2. Quyết toán thu NS địa phương năm 2015: 1.003.900.779.165 đồng.
(Đã loại trừ phần thu chuyển giao và chi chuyển giao giữa hai cấp ngân sách thị xã và cấp xã, phường)

2.1. Thu trong cân đối ngân sách địa phương: 978.113.404.445 đồng.

- Các khoản thu hưởng theo phân cấp: 420.538.252.926 đồng;
- Thu chuyển giao các cấp ngân sách: 496.058.185.156 đồng;
- + *Thu bổ sung cân đối:* 40.087.000.000 đồng;
- + *Thu bổ sung mục tiêu:* 455.971.185.156 đồng;
- Thu chuyển nguồn năm 2014 sang năm 2015: 56.267.164.569 đồng;
- Thu kết dư ngân sách: 5.249.801.794 đồng;

2.2. Các khoản thu để lại quản lý qua NSNN: 25.787.374.720 đồng.

3. Quyết toán chi ngân sách địa phương 2015: 991.951.475.594 đồng.

3.1. Chi trong cân đối ngân sách địa phương: 967.995.762.874 đồng.

- Chi đầu tư phát triển: 276.436.437.673 đồng;
- Chi thường xuyên: 535.081.993.346 đồng;
- Chi chuyển nguồn sang năm sau: 156.339.624.480 đồng;
- Chi nộp ngân sách cấp trên: 137.707.375 đồng;

3.2. Chi từ nguồn để lại quản lý qua ngân sách: 23.955.712.720 đồng.

4. Quyết toán thu ngân sách theo cấp thị xã và cấp xã, phường năm 2015:

4.1. Thu ngân sách cấp thị xã: 943.295.253.018 đồng.

- Thu ngân sách cấp thị xã hưởng theo phân cấp: 396.571.956.094 đồng;
- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 496.058.185.156 đồng;
- Thu chuyển nguồn năm trước chuyển sang: 43.812.294.424 đồng;
- Thu kết dư ngân sách: 544.449.756 đồng;
- Thu các khoản để lại quản lý qua ngân sách: 6.308.367.588 đồng;

4.2. Thu ngân sách cấp xã, phường: 332.685.281.855 đồng.

- Thu ngân sách cấp xã, phường hưởng theo phân cấp: 23.966.296.832 đồng;

- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 272.079.755.708 đồng;

- Thu chuyên nguồn năm trước chuyển sang: 12.454.870.145 đồng;

- Thu kết dư ngân sách: 4.705.352.038 đồng;

- Thu các khoản để lại quản lý qua ngân sách: 19.479.007.132 đồng;

5. Quyết toán chi ngân sách theo cấp thị xã và cấp xã, phường năm 2015:

5.1. Ngân sách thị xã chi: 936.263.572.574 đồng.

- Chi đầu tư phát triển: 145.387.042.640 đồng;

- Chi thường xuyên: 373.160.756.943 đồng;

- Chi chuyển nguồn sang năm 2016: 141.021.604.320 đồng;

- Chi chuyển giao các cấp ngân sách: 272.217.463.083 đồng;

- Chi từ nguồn quản lý qua ngân sách: 4.476.705.588 đồng;

Trong đó: Chi thường xuyên cho sự nghiệp giáo dục: 4.476.705.588 đồng

5.2. Ngân sách cấp xã, phường chi: 327.767.658.728 đồng.

- Chi đầu tư phát triển: 131.049.395.033 đồng;

- Chi thường xuyên: 161.921.236.403 đồng;

- Chi chuyển nguồn sang năm 2016: 15.318.020.160 đồng;

- Chi từ nguồn quản lý qua ngân sách: 19.479.007.132 đồng;

Trong đó: Chi đầu tư phát triển: 18.011.578.579 đồng, Chi thường xuyên: 1.467.428.553 đồng

6. Chênh lệch thu chi ngân sách địa phương: 11.949.303.571 đồng.

- Ngân sách thị xã: 7.031.680.444 đồng;

- Ngân sách cấp xã, phường: 4.917.623.127 đồng;

Điều 2. Giao UBND thị xã lập thủ tục báo cáo UBND tỉnh, Sở Tài chính theo quy định.

Thường trực HĐND, các Ban HĐND và đại biểu HĐND thị xã giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thị xã Điện Bàn khóa XI thông qua tại kỳ họp thứ 2 ngày tháng năm 2016./.

Nơi nhận:

- TTHĐND, UBND tỉnh (b/c);
- TVTU (b/c);
- TT.HĐND, UBND, UBMTTQVN thị xã;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể của thị xã;
- Đại biểu HĐND thị xã;
- TT.HĐND, UBND 20 xã, phường;
- Lưu VT, CVHĐ.

CHỦ TỊCH

Đặng Hữu Lên

